TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 242 / CV-VHL

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

Công ty cổ phần Viglacera Ha Long
Digitally signed by Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
DN: CN=Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.02.24 15:38:16+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.2.0

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG
NĂM BÁO CÁO: 2025

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5700101147 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 20 vào ngày 13 tháng 08 năm 2025 do Tài chính tỉnh Quảng Ninh cấp.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 VNĐ.
- Địa chỉ: Khu phố Hà Khẩu 2, đường An Tiêm, phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 02033.840560 Số Fax: 02033.846577
- Website: viglacerahalong.vn
- Mã cổ phiếu: VHL.
- Giao dịch trên sàn: HNX

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Năm 1972: khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hạ Long và khánh thành năm 1978 tại Phường Giếng Đáy, Thị Xã Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh.

Năm 1979: ngày 10/12/1979, Nhà máy Bungari (tiền thân của Nhà máy ngói Tiêu Giao) được khánh thành nhưng không sản xuất dừng tới năm 1993 (6/1992 đưa nhà máy vào sản xuất thử đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tunnel).

Năm 1993: thành lập Nhà máy gạch Hạ Long trực thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Thủy tinh và Gốm xây dựng -Bộ Xây dựng (Quyết định số 81A/BXD-TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ Xây dựng).

Năm 1994: đổi tên Nhà máy gạch Hạ Long thành Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng kể từ ngày 01/8/1994 (Quyết định số 482/BXD-TCLĐ ngày 30/7/1994 của Bộ Xây dựng).

Năm 1995: Dừng sản xuất các lò vòng, đây là bước đột phá để Công ty chuyển sang sản xuất theo công nghệ tiên tiến hơn.

Năm 2001: Phá dỡ toàn bộ Nhà máy gạch Ba Lan, triển khai dự án xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, đến cuối năm 2002 đầu 2003 dây chuyền đi vào sản xuất thử, công suất vượt xa so với thiết kế.

Năm 2003 - 2004: Đầu tư hệ lò nung tunnel số 3 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và dây chuyền Sacmi số 2 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hoành Bồ công suất 80 triệu viên QTC/năm.

Năm 2004: Tại thời điểm tháng 6/2004, nhận bàn giao Nhà máy gạch Cotto Bình Dương của Công ty gốm XD Xuân Hòa; Đến 4/2006 di dời dây chuyền số 2 của Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Tháng 4/2007 tiếp tục di dời dây chuyền còn lại của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy (nâng tổng số

dây chuyền tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy lên thành 04 dây chuyền, công suất thiết kế 4 triệu m2 QTC/năm).

Năm 2006: chuyển Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thành Công ty Cổ phần Hạ Long Viglacera (Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 20/01/2006 của Bộ Xây dựng).

Năm 2007: từ tháng 01/2007 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

Năm 2011: Đầu tư hệ lò nung tunnel số 4 chiều dài 120m tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (khánh thành ngày 02/5/2011) nâng tổng công suất thiết kế đạt 180 triệu viên QTC/năm; Đầu tư dây chuyền số 5 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng tổng công suất thiết kế toàn nhà máy đạt 4,5 tr m2 QTC/năm.

+ Một số thành tích Công ty đã đạt được

Năm 2008: Công ty đạt giải vàng Chất lượng Việt Nam (số 2553/QĐ-BKH CN 17/11/2008).

Công ty được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 333/QĐ-CTN ngày 24/3/2008 của Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Năm 2010: Công ty đạt giải thưởng Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.

Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (Số 1316/QĐ-CTN ngày 10/8/2011 của Chủ tịch nước).

Từ năm 2012 đến nay: Công ty đã hoàn thành tốt về công tác kinh doanh và được nhận các thành tích sau.

(1) Công ty được nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành xây dựng năm 2013.

(2) Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014.

(3) Doanh nghiệp vì người lao động năm 2014 - Đơn vị xuất sắc trong khối sản xuất tại Bảng xếp hạng do Báo Lao động tổ chức.

(4) Nhận cờ thi đua của Bộ Xây dựng; Cờ thi đua của Bộ Công an; Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

(5) Bằng khen tổng liên đoàn lao động Việt Nam số 838/QĐ-TLĐ ngày 22/06/2015– Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước CNVCLĐ góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh giai đoạn (2010 – 2015).

(6) Bằng khen Bộ Xây dựng số 725/QĐ-BXD ngày 23/06/2015– Đã có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2010 – 2015).

(7) Bằng khen Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh số 119/QĐ-LĐLĐ ngày 24/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 – 2015).

(8) Nhận cờ thi đua vinh danh Đơn vị thi đua xuất sắc ngành Xây dựng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành xây dựng giai đoạn (2010 – 2015).

(9) Bằng khen thành tích nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, áp dụng hiệu quả các mô hình quản lý tiên tiến, đóng góp tích cực cho phong trào năng suất, chất lượng của Việt Nam theo QĐ số 756/QĐ-TTg ngày 06/05/2016 của Thủ Tướng Chính phủ.

(10) Cục sở hữu trí tuệ cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1902 có tên sáng chế " Giá đỡ xếp ngói nung và phương pháp xếp ngói trên giá đỡ này".

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất, khai thác và kinh doanh các chủng loại VLXD; tư vấn thiết kế, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất VLXD.

3.2. Địa bàn kinh doanh

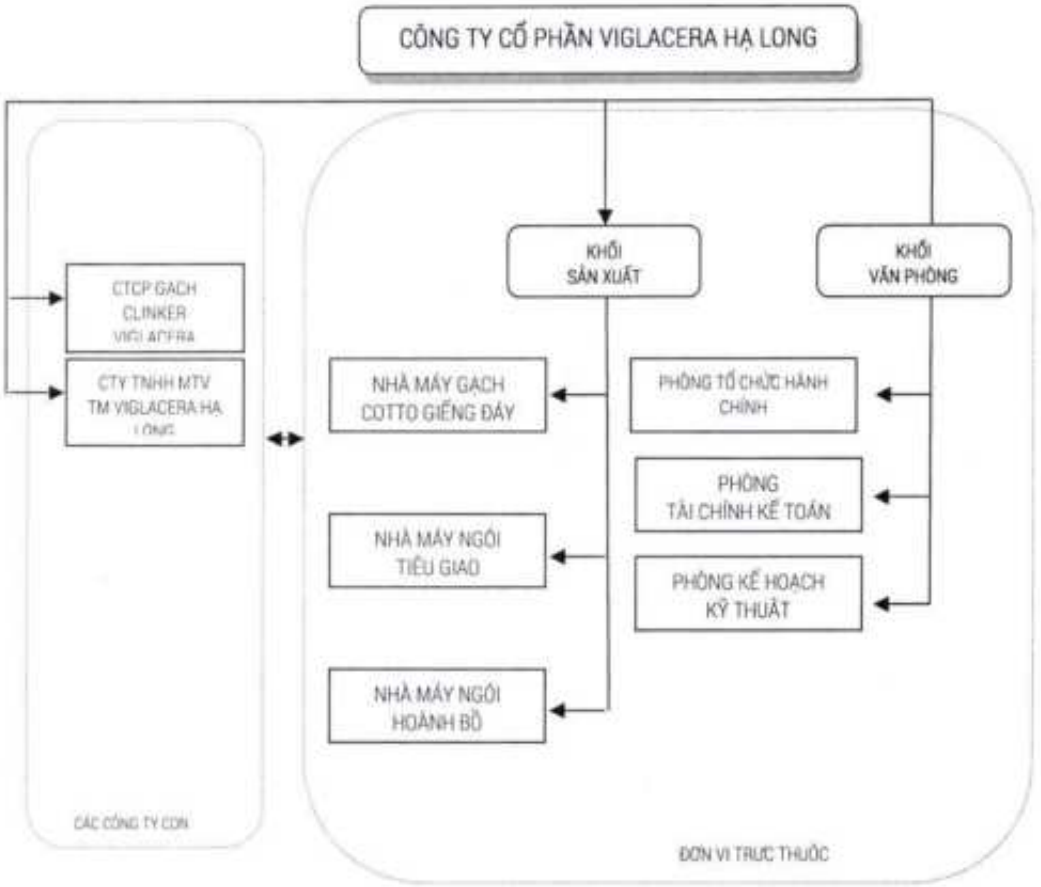
Kể từ khi Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long (công ty con) được thành lập thì việc chuyên môn hóa trong công tác tiêu thụ sản phẩm đã được thực hiện một cách chuyên nghiệp hơn cụ thể được chứng minh tỷ trọng doanh thu trong năm 2025 của các vùng thị trường như sau:

- Thị trường Quảng Ninh-Hải Phòng: Đạt được 164,55 tỷ đồng, chiếm 15,68 % doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường khu 4: Đạt được 223,23 tỷ đồng, chiếm 21,27 % doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Hà Nội: Đạt được 284,07 tỷ đồng, chiếm 27,07 % doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Tây Bắc: Đạt được 90,22 tỷ đồng, chiếm 8,60 % doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Trung: Đạt 120,15 tỷ đồng, chiếm 11,45 % doanh thu toàn Công ty.
- Đại lý Cấp 1 tại Miền Nam: Đạt được 37,84 tỷ đồng, chiếm 3,61% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Xuất khẩu: Đạt được 120,25 tỷ đồng, chiếm 11,46 % doanh thu toàn Công ty.
- Khách mua ngoài và doanh thu khác: Đạt 8,93 tỷ đồng, chiếm 0,85 % doanh thu toàn Công ty.

- **Tổng doanh thu tại Công ty thương mại Viglacera Hạ Long bằng: 1.049,249 tỷ đồng.**
- **Tổng doanh thu hợp nhất tại Công ty Viglacera Hạ Long bằng: 1.109,243 tỷ đồng**

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1. Cơ cấu bộ máy quản lý.



Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có các đơn vị phụ thuộc và 02 Công ty con là Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera và Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long.

4.2. Đơn vị trực thuộc

Nhà máy ngói có chức năng tổ chức vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

Trong những năm gần đây do thị trường tiêu thụ có nhiều biến động, sức mua kém, thị trường cạnh tranh khốc liệt, các nhà máy trong Công ty đã chủ động điều tiết giảm sản lượng sản xuất cho phù hợp với sức mua của trị trường, giảm lượng hàng tồn kho, tối ưu hóa chi phí sản xuất tại từng thời điểm. Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

4.2.1. Nhà máy ngói Tiêu Giao

Nhà máy được khánh thành vào ngày 10/12/1979 với công nghệ và dây chuyền do nước Bungari giúp đỡ (vì vậy nhà máy còn có tên gọi khác là Nhà máy Bungari). Tuy nhiên, sau khi khánh thành xong Nhà máy ngừng sản xuất luôn tới năm 1992. Đến 6/1992 Nhà máy Bungari bắt đầu được phục hưng và đưa vào sản xuất thử, đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tunnel công suất khoảng 40 triệu viên QTC/năm. Đến nay, Công ty đã đầu tư thêm 2 lò nung tunnel nâng tổng công suất lên hơn 180 triệu viên QTC/ năm.

Trong năm 2019, Công ty đã đầu tư và đưa vào sử dụng Dự án chuyển đổi nhiên liệu sản xuất 100% ngói GĐ 2 tại Nhà máy ngói Tiêu Giao. Dự án được khai thác vào tháng 07/2019 với kết quả đạt và vượt mục tiêu của Dự án.

Năm 2025 nhà máy vận hành sản xuất với 2 lò nung tuynel đáp ứng và thích nghi theo nhu cầu của thị trường.

4.2.2. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy

Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy ngày nay được xây dựng và phát triển trên nền móng của Nhà máy gạch Ba Lan cũ. Trong những năm thập niên 70 Nhà máy gạch Hạ Long được nước bạn Ba Lan giúp đỡ xây dựng với công nghệ lò vòng lạc hậu được gọi là lò Hốp-man. Ngày 20/08/1978 nhà máy gạch Hạ Long chính thức được thành lập và đưa vào sản xuất, công suất thiết kế ban đầu là 20 triệu viên QTC/năm với các loại sản phẩm chủ yếu như gạch xây 2 lỗ,... Sau đó Nhà máy có tổ chức sản xuất thêm một số sản phẩm trang trí.

Nhà máy gạch Hạ Long sản xuất đến năm 1995 thì dừng hoạt động hoàn toàn và đến năm 2001 Công ty bắt đầu khởi công xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy được đầu tư đồng bộ trên cơ sở tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất hiện đại nhất trên Thế giới, tự động hoá hoàn toàn của hãng Sacmi – Italia, chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ốp lát đất sét nung cao cấp.

Giai đoạn phát triển ban đầu Nhà máy có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 2 triệu m2 QTC/năm. Đến giai đoạn năm 2006 và 2007 Công ty tiếp nhận, di dời toàn bộ 02 dây chuyền Sacmi của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương - Công ty Cổ phần Viglacera Xuân Hoà về lắp đặt, vận hành tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng công suất thiết kế toàn nhà máy lên 4 triệu m2 QTC/năm. Năm 2011 Công ty hoàn thiện công tác đầu tư chiều sâu cho Nhà máy bằng dây chuyền số 5 (có xuất xứ từ Trung Quốc) với công suất thiết kế 0,5 triệu m2 QTC/năm, chuyên phục vụ sản xuất các sản phẩm dị hình, sản phẩm kích thước lớn...

Sản phẩm chủ yếu của nhà máy hiện nay là các loại gạch ốp lát đa kích thước và đa màu sắc, từ kích thước nhỏ 100x100, 200x200 đến các kích thước thông thường như 300x300, 400x400, 500x500 và các kích thước khổ lớn như 608x608, 300x1000, 300x2400,...; Màu sắc sản phẩm đa dạng với các gam màu đỏ nhạt, đỏ đậm, kem vàng, sôcôla,... Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà máy đã nghiên cứu, sản xuất thành công các loại sản phẩm dùng cho trang trí nội ngoại thất có giá trị kinh tế và giá trị thẩm mỹ cao như tấm ốp tường không dùng vữa, gạch Clinker có độ hút nước thấp, ngói tráng men màu, gạch lát hoa văn chìm,...

4.2.3. Nhà máy ngói Hoành Bồ

Nhà máy ngói Hoành Bồ có địa chỉ tại phường Hoành Bồ, Quảng Ninh, là đơn vị sản xuất các sản phẩm gạch ngói bằng lò nung tunnel thứ 2 của Công ty tương tự như Nhà máy ngói Tiêu Giao nhưng sử dụng công nghệ nung đốt là khí hoá than.

Nhà máy được khởi công xây dựng vào tháng 2/2004 và sau hơn 10 tháng thi công Nhà máy đã sản xuất ra những viên sản phẩm đầu tiên. Công trình xây dựng Nhà máy gạch Hoành Bồ có tiến độ thi công nhanh, chất lượng đảm bảo đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng và gắn biển công trình "Chào mừng 50 năm ngày giải phóng vùng mỏ Quảng Ninh 25/4/1955 -25/4/2005".

Là đơn vị được xây dựng sau các nhà máy khác của Công ty nên về quy mô, dây chuyền công nghệ, cơ sở hạ tầng của Nhà máy ngói Hoành Bồ đều được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 80 triệu viên QTC/năm hiện nay đã vận hành ổn định với công suất 90 triệu viên QTC/năm.

Nhà máy luôn là đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Từ việc làm chủ công nghệ nung đốt bằng khí hoá than - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam dùng cho nung đốt gạch ngói đất sét nung đến việc tận dụng nhiệt để sấy khô sản phẩm mộc, chủ động hoàn toàn về mộc xếp goòng trong mọi điều kiện, nhà máy đều là đơn vị tiên phong tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng thành công. Cụ thể, trong năm 2016 Nhà máy đã đưa Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoành Bồ GĐ 1 vào hoạt động sản xuất thử từ ngày 19/01/2016 đến tháng 04/2016 tất cả các chỉ tiêu của Dự án đã đạt và vượt mục tiêu đề ra. Nhận thấy hiệu quả của việc chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoành Bồ, Ban Lãnh đạo Công ty đã mạnh dạn trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 cho phép thông qua triển khai tiếp Dự án chuyển đổi 100% ngói GĐ 2 tại Nhà máy ngói Hoành Bồ. Và đến nay Nhà máy đã vận hành thành công cả 2 giai đoạn của Dự án với kết quả đạt và vượt mục tiêu của Dự án.

- Năm 2025 nhà máy vận hành sản xuất với 01 lò nung tuynel đáp ứng và thích nghi theo nhu cầu của thị trường.

4.2.4. Khối văn phòng

+ Phòng Tổ chức hành chính

Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và công tác hành chính; Nghiên cứu, đề xuất việc bố trí cán bộ trong toàn Công ty;

Nghiên cứu các quy định, xây dựng, ban hành áp dụng quy chế trả lương, định mức lao động, và đơn giá tiền lương cho từng bộ phận, công đoạn trên toàn Công ty;

Tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra thực hiện các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty; Nghiên cứu các quy định về chế độ chính sách và tham mưu thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động;

Tổ chức tuyển dụng lao động cho các đơn vị

Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, đào tạo nâng cao hàng năm

Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị tổng kết, sơ kết định kỳ và hàng năm của Công ty.

Tổ chức đón tiếp, bố trí lịch làm việc, phương tiện đi lại phục vụ khối Công ty.

+ Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

Bộ phận kế hoạch – đầu tư

Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế - kỹ thuật, đầu tư, vật tư, cơ điện toàn Công ty;

Xây dựng, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm;

Chủ trì khảo sát, xây dựng, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật cho các sản phẩm, công đoạn sản xuất. Chủ trì tổ chức duyệt quyết toán chi phí hàng tháng các Đơn vị trực thuộc;

Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trực tiếp chịu trách nhiệm về hồ sơ, thủ tục đấu thầu và chủ trì lập hồ sơ thiết kế - dự toán, quyết toán, kiểm toán các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị;

Kiểm duyệt các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh tại các Đơn vị thành viên;

Quản lý hệ thống điện cao thế và các trạm biến áp toàn Công ty;

Cung ứng các loại vật tư, nguyên nhiên liệu chính cho các đơn vị sản xuất như: Gas, than, dầu, khay, Pallet gỗ, hóa chất, vật tư đóng gói (vỏ hộp, dây đóng gói, màng phim);

Kiểm soát quy trình mua, sử dụng vật tư toàn Công ty;

Phụ trách quản lý các thiết bị tin học, mạng điện thoại, camera giám sát khối văn phòng;

Bộ phận quản lý Công nghệ

Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác quản lý công nghệ, máy móc thiết bị tại các Đơn vị thành viên trong Công ty;

Quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho và xuất bán ra thị trường hàng ngày. Theo dõi, tổng hợp sản lượng, chất lượng nhập kho hàng ngày. Kiểm tra xác suất vật tư đóng gói, nhúng chống thấm theo lô hàng;

Kiểm soát chất lượng trước khi nhập kho nguyên, nhiên liệu công nghệ đầu vào bao gồm (Đất, phụ gia, than, dầu các loại, dung dịch chống thấm, hóa chất, vỏ hộp, dây đóng dán, vật liệu chịu lửa, khay và Pallet các loại);

Thường trực Hội đồng sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty. Tổng hợp, lưu trữ các hồ sơ đề tài, sáng kiến, tham gia triển khai thực hiện và báo cáo đề xuất khen thưởng;

Chủ trì xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, định kỳ hàng quý và đột xuất lấy mẫu sản phẩm xác suất gửi cơ quan đủ năng lực kiểm tra, chứng nhận;

Chủ trì xây dựng bộ mẫu mầu sản phẩm định kỳ hàng năm và đốt xuất theo yêu cầu quản lý chất lượng, tình hình sản xuất của Công ty;

Chủ trì, là trọng tài phân xử khi có tranh chấp giữa các đơn vị về công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào;

Phối hợp cùng các bộ phận lấy mẫu đất, phụ gia sản xuất gửi đến cơ quan có năng lực, thẩm quyền phân tích và lưu trữ kết quả 1 quý 1 lần.

Kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ tại các Đơn vị. Lập báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá báo cáo Lãnh đạo Công ty;

Phối hợp cùng các đơn vị kiểm soát các chương trình thử nghiệm liên quan công nghệ sản xuất sản phẩm, thử nghiệm nguyên liệu mới, theo dõi lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện;

Chủ trì xử lý thông tin phản hồi, khiếu kiện của khách hàng liên quan chất lượng sản phẩm xuất bán;

Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị: Lập, bổ sung, sửa đổi, ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị tại các Đơn vị trực thuộc Công ty;

Kiểm soát kế hoạch sửa chữa lớn MMTB hàng năm: Kiểm soát dự toán, tham gia kiểm tu, kiểm soát quyết toán sửa chữa lớn MMTB; Kiểm soát các thiết kế, dự toán, quyết toán công

trình phát sinh về MMTB tại Nhà máy ngói Tiêu Giao và Nhà máy ngói Hoành Bồ; Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy.

Giám sát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy trình công nghệ sản xuất và quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong hệ thống quản lý chất lượng do Công ty ban hành;

Chủ trì lập hồ sơ đăng ký sản phẩm, thương hiệu, nhãn hiệu và các nội dung khác theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, Luật sở hữu hàng hóa;

Thường trực Ban chỉ đạo ISO 9001:2015 Công ty: Soát xét việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong toàn Công ty; Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy trình cho phù hợp theo quy định; Tham mưu, giúp đại diện Lãnh đạo về chất lượng triển khai các nội dung định kỳ và phát sinh liên quan;

Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu phụ trách quản lý và mẫu sản phẩm do Công ty sản xuất qua các giai đoạn;

Bộ phận Quản lý tài nguyên

Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư thăm dò khoáng sản, xây dựng và lập kế hoạch thăm dò, xin cấp phép khai thác khoáng sản, đề xuất các biện pháp khai thác và sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả nhất.

Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư xây dựng các Dự án tại các Cơ quan chức năng và trực tiếp tiến hành các thủ tục về nghiên cứu quy hoạch chi tiết sử dụng đất, tổ chức công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện lập các thủ tục Pháp lý kèm theo để được thuê đất và xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất sau khi sử dụng (Đối với khai thác khoáng sản).

Tổ chức thực hiện các Văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt và triển khai các Dự án cải tạo phục hồi môi trường.

Trực tiếp làm việc với các cơ quan chức năng về khai báo quyết toán thuế đất hàng năm. Gia hạn thuê đất đối với các thửa đất Công ty đang quản lý sử dụng.

Khai thác và thu mua đất sét sản xuất cho toàn Công ty.

Chịu trách nhiệm về việc tìm kiếm và khoan thăm dò các mỏ đất sét.

Giám sát việc khai thác đất sản xuất, đất thải tại các mỏ của Công ty.

Bộ phận Xây dựng cơ bản.

Là Đơn vị chuyên môn có trách nhiệm tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị thành viên trong toàn Công ty.

Tham mưu cho Tổng Giám đốc ban hành các Văn bản để thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục và các quy định đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị trong toàn Công ty.

Phối hợp với các phòng ban tham mưu, đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản và lập kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn các hạng mục công trình tại các Đơn vị thành viên của Công ty. Phối hợp với các Đơn vị trực thuộc Công ty giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa sau khi được phê duyệt.

Tham mưu, lựa chọn và soạn thảo Hợp đồng tư vấn với các Đơn vị tư vấn, trình Tổng Giám đốc phê duyệt.

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản do Tổng Giám đốc ký duyệt thuộc lĩnh vực đầu tư và xây dựng cơ bản tại các Đơn vị, Nhà máy trực thuộc.

+ Phòng Tài chính kế toán

Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty các vấn đề về tài chính, kế toán trong Doanh nghiệp;

Tổ chức bộ máy kế toán, hạch toán trong Công ty đảm bảo các quy định về tài chính, chuẩn mực kế toán;

Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình tài sản, tiền vốn, vật tư trong quá trình sản xuất kinh doanh;

Tính toán trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nộp ngân sách;

Lập báo cáo kế toán định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước và cấp trên;

Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các thể lệ tài chính kế toán, thống kê và báo cáo kinh tế đối với các Đơn vị thành viên;

Kiểm tra việc thực hiện các Quy chế về tài chính, tiền lương đối với các Đơn vị Phòng ban trong Công ty;

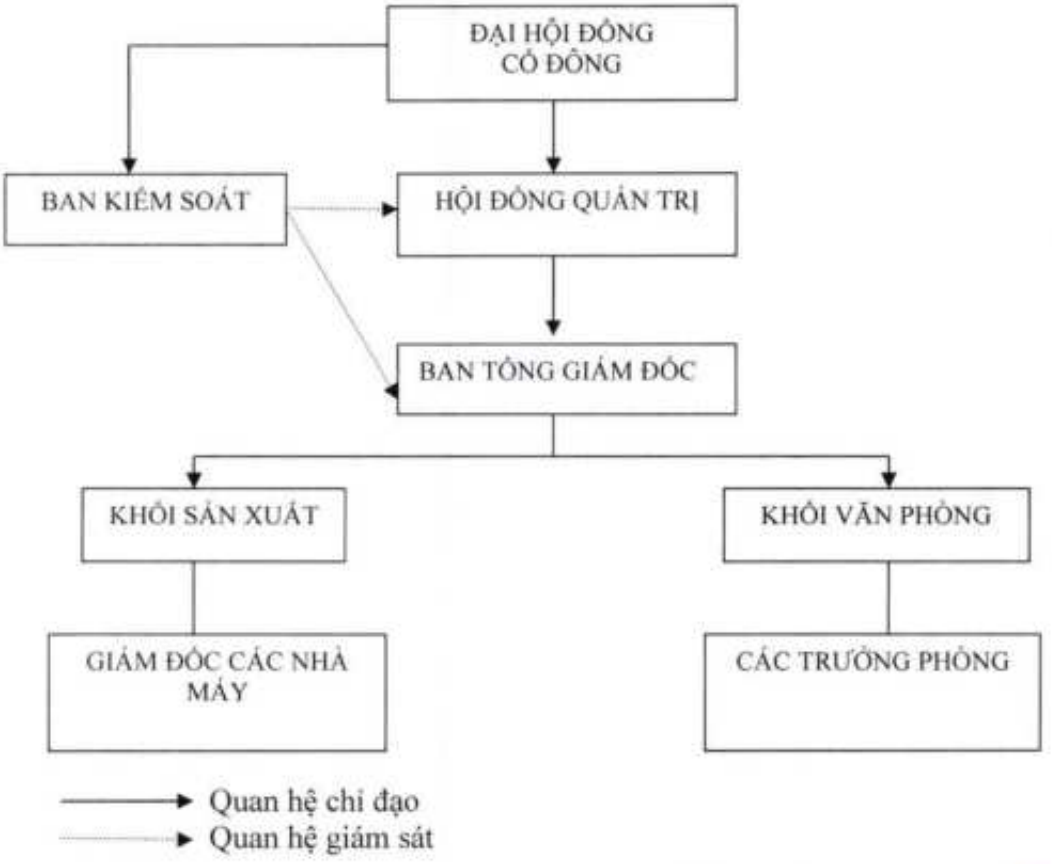
Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì kiểm tra việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản, xử lý các khoản tổn thất, thiếu hụt;

Chủ trì làm báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền.

Quyết toán thuế TNDN, thuế tài nguyên, phí môi trường, thuế TNCN hàng năm.

Tổ chức lưu trữ, bảo quản chứng từ sổ sách và các tài liệu khác có liên quan đến công tác kế toán tài chính của Công ty

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



4.3. Các Công ty con, Công ty liên kết.

4.3.1. Các Công ty con

Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Chính thức hoạt động từ ngày 29/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5701704733 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 VNĐ (100% vốn điều lệ do Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp). Công ty được thành lập với nhiệm vụ là đầu mối tiêu thụ các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long và các đơn vị khác trong Tổng Công ty Viglacera.

Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera: Vốn điều lệ của Công ty là 180.000.000.000 VNĐ (Trong đó Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm tỷ lệ vốn góp là 99,9% vốn điều lệ). Lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất gạch ngói đất sét nung.

4.3.2. Các Công ty liên kết:

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2: Chiếm 40% vốn điều lệ.

Công ty cổ phần Vigalcera Đông Triều: Chiếm 40% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển.

5.1. Mục tiêu chất lượng của Công ty.

Vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại Công ty.

Trong năm 2025 Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chính theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 34,839 tỷ đồng.

- Trong đó lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ là: 15,334 tỷ đồng.
- Doanh thu hợp nhất: 1.109,243 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân hợp nhất: 13,552 triệu đồng/người/tháng.
- Chia cổ tức: không chia

Nghiên cứu đầu tư, cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, công cụ, dụng cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

Áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành Công ty (trong công tác báo cáo, gửi văn bản, sử dụng mạng nội bộ ...) nhằm giảm thời gian tác nghiệp cho CBCNV trong Công ty.

5.2. Chính sách chất lượng của Công ty.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long luôn phấn đấu để trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung tại Việt Nam. Phương châm hoạt động của Công ty là **"Chất lượng là cơ sở và điều kiện cho sự phát triển bền vững"**. Công ty công bố chính sách chất lượng như sau:

Đặt quyền lợi, lợi ích của Công ty luôn song hành cho 05 nhóm đối tượng gồm:

- Người lao động (CBCNV).
- Khách hàng của Công ty.
- Các cổ đông của Công ty.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Các đối tượng khác: Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Tất cả CBCNV trong Công ty đều hiểu rõ và có ý thức, trách nhiệm thực

hiện theo đúng các nội dung thể hiện trong Bộ tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng mà Công ty đã xây dựng.

Thường xuyên đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động.

Không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

Môi trường làm việc an toàn, thân thiện và hợp tác.

5.3. Chiến lược phát triển trung, dài hạn.

Đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển nguyên nhiên liệu đặc trưng vùng Đông Bắc.

Tăng cường thu mua nguyên liệu ngoài và xin quy hoạch vùng nguyên liệu để đảm bảo dự trữ nguyên liệu cho dài hạn.

Mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu. Nâng cao thị phần và tăng cường công tác Xuất Khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Viglacera Hạ Long. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ và chăm sóc những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Tình hình thế giới năm 2025 nền kinh tế tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga và U-crai-na diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế trong nước sau dịch Covid-19, thách thức rủi ro an ninh năng lượng, lương thực trên toàn cầu gia tăng. Lạm phát tăng cao, các nước lớn điều hành chính sách tiền tệ theo hướng thắt chặt, tăng lãi suất, tiềm ẩn nguy cơ mất thanh khoản, rủi ro bất ổn trên thị trường tài chính, tiền tệ, thị trường bất động sản khó khăn.

Đối với thị trường sản xuất gạch ngói đất sét nung thì trong thời gian tới là rất khó khăn do chi phí nhiên liệu đầu vào tăng quá cao ảnh hưởng nghiêm trọng đến giá thành của sản phẩm. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của lạm phát khiến thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác bán hàng của ngành gạch ngói đất sét nung. Điều này sẽ làm cho rất nhiều Nhà máy sản xuất gạch ngói đất sét nung phải tạm dừng sản xuất. Chính vì vậy, mỗi doanh nghiệp cần phải có chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp để cùng vượt qua thời điểm khó khăn năm 2025 sao cho đảm bảo được kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đơn vị mình.

6.2. Rủi ro tài chính

Biến động lãi suất sẽ có tác động đến hoạt động tài chính của Công ty, Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán và giảm số dư nợ phải trả. Đây cũng là lợi thế cho Công ty vì không bị ảnh hưởng lớn do tình hình lãi suất đang có xu hướng tăng mạnh trong thời gian tới.

6.3. Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Là doanh nghiệp niêm yết trên SGDCK Hà Nội, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, Nghị định, Thông tư liên tịch trong lĩnh vực Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống Luật pháp Việt Nam hiện nay chưa đồng bộ, các văn bản hướng dẫn cũng đang trong quá trình hoàn thiện cùng với sự điều chỉnh chính sách liên tục của Nhà nước như thay đổi chính sách tỷ giá, lạm phát, chính sách xuất nhập khẩu, điều chỉnh và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTCK và các công ty cổ phần,v.v... Những thay đổi trên có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty cần thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

6.4. Rủi ro thị trường

Với hoạt động chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn như chính sách giá, khối lượng hàng tồn kho ... có ảnh hưởng đến lượng cung của thị trường, qua đó, Công ty sẽ phải điều tiết kế hoạch kinh doanh tương ứng phù hợp với chính sách của đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, giá cả đầu vào của các nhà cung cấp nguyên vật liệu cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, thị trường bất động sản có nhiều biến động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty. Thị trường bất động sản biến động. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng và đảm bảo lợi nhuận. Nhìn chung, thị trường có tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đòi hỏi công ty phải có khả năng quản lý, thích ứng nhanh nhạy với những biến động và giải quyết khó khăn.

6.5. Rủi ro đặc thù

6.5.1. Rủi ro đặc thù ngành nghề

Sản phẩm chủ lực của Công ty là gạch ngói đất sét nung, một sản phẩm tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của xăng dầu tăng sẽ kéo theo sự gia tăng giá điện, than, gas và chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như Viglacera Hạ Long.

Ngoài ra, do đặc thù riêng của ngành, hoạt động sản xuất của Công ty không đòi hỏi cao về mức vốn đầu tư ban đầu, trình độ tay nghề của người lao động cũng như kiểm định khắt khe về chất lượng sản phẩm. Vì vậy, mức độ rào cản gia nhập ngành chỉ được đánh giá ở mức trung bình và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tương đối cao.

6.5.2. Rủi ro nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính để sản xuất các sản phẩm của Viglacera Hạ Long là Đất sét. Đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên, dễ khai thác và vận chuyển. Trong thời gian vừa qua, Viglacera Hạ Long đang thực hiện khai thác nguồn nguyên liệu chủ yếu tại khu vực Phường Giếng Đáy, Phường Hà Khẩu thuộc Tp Hạ Long và vùng lân cận. Đây là vùng nguyên liệu có chất lượng đất sét nổi tiếng thế giới, được người Pháp tìm ra cách đây hơn 100 năm. Các nhà máy sản xuất được đặt tại vị trí gần các mỏ sét để thuận lợi trong việc vận chuyển và khai thác nguyên liệu. Với mục tiêu phát triển dài hạn, dự kiến trong những năm tới phòng Quản lý tài nguyên Công ty tiếp tục tổ chức xin cấp phép khai thác mới từ mỏ sét phục vụ sản xuất của Công ty. Đây là nguồn nguyên liệu ổn định và ít rủi ro.

Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm gạch Cotto, Công ty đang phải sử dụng nguồn nguyên liệu từ bên ngoài như đất sét trắng hoặc nhập khẩu như oxit tạo màu từ Trung Quốc. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài có thể gây những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty như giá đầu vào, tính ổn định ... Vì vậy, Viglacera Hạ Long cần một kế hoạch dài hạn về nguồn nguyên liệu để chủ động và ổn định hoạt động sản xuất.

Nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng cấu thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ không lớn trong chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhưng chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận. Viglacera Hạ Long tạo được sự chủ động tới 90% nguồn nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2025 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như: Doanh thu hợp nhất đạt 1.109,243 tỷ đồng với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế ghi nhận: 34,839 tỷ đồng (trong đó lợi nhuận kế toán trước thuế Công ty mẹ ghi nhận: 15,334 tỷ đồng).
- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu công ty	Đvt	Thực hiện 2025 (VHL)
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Tr.đồng	500.600
2.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	15.334
3.	Lao động bình quân	Người	976
4.	Thu nhập bình quân (/tháng)	1.000đ	12.610

2. Tổ chức và nhân sự.

Danh sách Ban điều hành Công ty.

Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Số CMND/CCCD	Ghi chú
Ông Trần Thành	Tổng Giám Đốc	46	022078001888	Bổ nhiệm từ ngày 1/1/2023
Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng giám đốc	48	036075009550	
Ông Bùi Văn Quang	Phó Tổng Giám đốc	46	027078007985	Bổ nhiệm tháng 8/2023
Bà Đinh Thị Thu Hằng	Kế toán trưởng	46	022178001554	Bổ nhiệm tháng 5/2023

❖ **Ông Trần Thành – Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Trần Thành
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
  - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH một thành viên Thương mại Viglacera Hạ Long
  - Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP Viglacera Đông Triều.
- Quá trình công tác:

- 12/2002 - 02/2004: Nhân viên phòng Kinh doanh – Công ty Gốm Xây dựng Hạ Long
- 02/2004 - 8/2005: Trưởng Chi nhánh Miền Nam- Phòng kinh doanh–Công ty Gốm Xây dựng Hạ Long

- 9/2005: Trưởng phòng kinh doanh – Công ty Gốm Xây dựng Hạ Long
- 10/2005 - 01/2010: Phó Giám đốc Xí nghiệp kinh doanh – Công ty CP Viglacera Hạ Long
- 01/2010 - 05/2012: Phó Tổng Giám đốc PT Kinh doanh – Công ty CP Gốm Đất Việt
- 05/2012 - 12/2013: Phó Giám đốc PT Kinh doanh - Công ty CP Viglacera Đông Triều
- 01/2014 - 10/2018: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty CP Viglacera Đông Triều
- 10/2018 - 12/2022: Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty CP Viglacera Hạ Long, Bí thư Đảng bộ bộ phận, Giám đốc Công ty CP Viglacera Đông Triều
- 01/01/2023 - nay: Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 52 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00021%
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

❖ **Ông Trần Duy Hưng: Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: Trần Duy Hưng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

- Quá trình công tác:

- Từ tháng 01/1999 đến tháng 10/1999: Đốc công Phân xưởng tại Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (Nay là Công ty CP Viglacera Hạ Long).
- Từ tháng 10/1999 đến tháng 03/2003: Phó phòng kỹ thuật công nghệ - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 03/2003 đến tháng 05/2005: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 05/2005 đến tháng 07/2010: Bí thư đoàn thanh niên (Chuyên trách) - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 07/2010 đến tháng 05/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Từ tháng 05/2014 đến tháng 12/2014: Giám đốc phòng Quản lý công nghệ - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2016: Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 12/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao.

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3.072 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,012%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

❖ **Bà Đinh Thị Thu Hằng – Kế toán trưởng**

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng từ T5/2023 đến nay.

- Chức vụ tại công ty khác: Ban kiểm soát tại Công ty TNHH MTV thương mại Viglacera Hạ Long
- Quá trình công tác:

- T10/2000-T10/2001: Phòng TCKT - Công ty CP Viglacera Hạ Long - Nhân viên
- T10/2001-T10/2002: XN kinh doanh - Công ty CP Viglacera Hạ Long – Nhân viên
- T10/2002-T02/2011: Phòng TCKT - Công ty CP Viglacera Hạ Long - Nhân viên
- T3/2011-T01/2013: Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty CP Viglacera Hạ Long- Trưởng Ban kinh tế
- T01/2013-T4/2023: Công ty CP Viglacera Hạ Long – Phó Giám đốc phòng TCKT
- T4/2023-T5/2023: Phòng TCKT - Công ty CP Viglacera Hạ Long – Trưởng phòng
- T5/2023 đến nay: Kế toán trưởng Công ty.

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty CP Viglacera Hạ Long: 4.220 cổ phần, chiếm tỷ lệ (%): 0,016 %.
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần

❖ **Bùi Văn Quang – Phó Tổng Giám đốc Công ty**

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại tổ chức, doanh nghiệp khác: thành viên HĐTV Công ty TNHH MTV thương mại Viglacera Hạ Long.
- Quá trình công tác:

- Tháng 05/2002: Phòng Kỹ thuật Công ty Gốm xây dựng Hạ Long, nay là Công ty CP Viglacera Hạ Long- Nhân viên
- Tháng 10/2004: Nhà máy Cotto Bình Dương- QĐ, PGĐ Nhà máy
- Tháng 01/2007: Nhà máy Cotto Giếng Đáy- Quản đốc Phân xưởng
- Tháng 02/2009: Nhà máy Cotto Giếng Đáy - Phó Giám đốc
- Tháng 03/2012: Phòng Kế hoạch Kỹ thuật - Quyền giám đốc
- Tháng 08/2012: Phòng Kế hoạch Kỹ thuật- Giám đốc
- Tháng 04/2022: Nhà máy Ngói Tiêu Giao- Giám đốc
- Tháng 11/2022: Phòng Kế hoạch Đầu tư (nay đổi tên phòng Kế hoạch – Kỹ thuật) - Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Viglacera Hạ Long: Phó Tổng Giám đốc Công ty từ T8/2023.

- Số lượng cổ phần VHL cá nhân đang nắm giữ: 45 cổ phần, chiếm tỷ lệ (%): 0,00018%
- Những người có liên quan (NCLQ) nắm giữ cổ phần VHL (Bố mẹ đẻ; Vợ; Con; Anh, chị, em ruột): 0

3. Tình hình thực hiện đầu tư và thực hiện các dự án.

Trong năm 2025 Công ty CP Viglacera Hạ Long không đầu tư hạng mục tài sản nào

4. Tình hình tài chính.

4.1. Tình hình tài chính

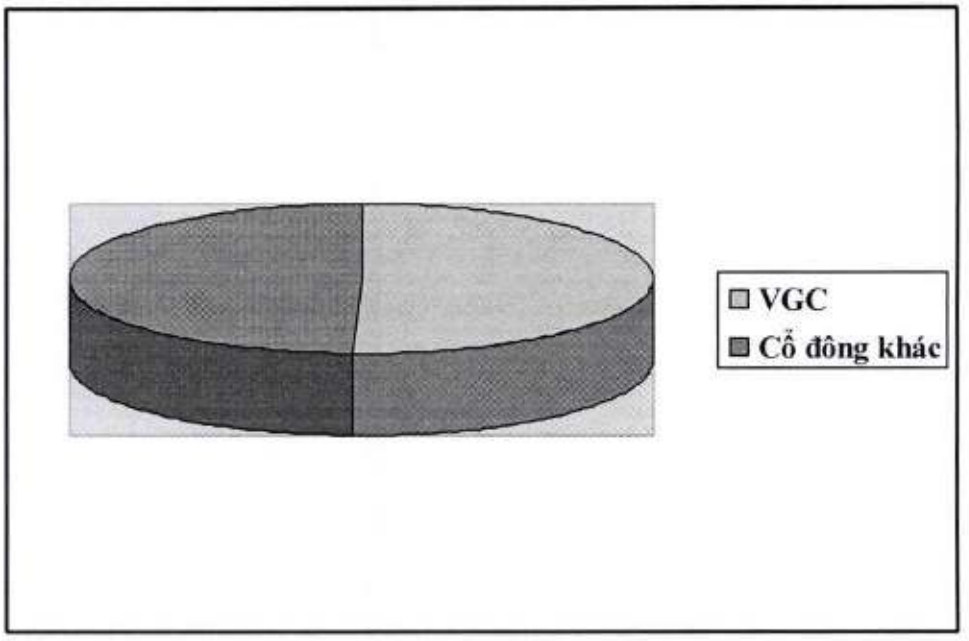
Chỉ tiêu	Năm 2025 (Triệu đồng)	Năm 2024 (Triệu đồng)	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	767.751	728.933	+5,33%
Doanh thu thuần	1.109.243	1.148.292	−3,40%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	32.940	-39.522	
Lợi nhuận khác	1.898	-21.303	
Lợi nhuận trước thuế	34.839	-60.826	
Lợi nhuận sau thuế	29.925	-66.535	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	1.197	-2.661	

a. Các chỉ tiêu khác

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,1095	2,0963	
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	0,8044	0,7132	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản:	0,3465	0,3527	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu:	0,5301	0,5448	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	2,9662	3,6658	
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản:	1,4448	1,5753	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0270	-0,0579	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,0596	-0,1410	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0390	-0,0913	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0297	-0,0344	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 17/02/2025



Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty đến thời điểm 17/02/2025

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng công ty Viglacera - CTCP	Tầng 16 - 17, Tòa nhà Viglacera Tower, Xã Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50,48%

Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp*: Không*

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính*: Không*

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng
1	**Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy**		
-	Đất sản xuất các loại	M3	29.948,45
2	**Nhà máy Ngói Tiêu Giao**		
-	Đất sản xuất các loại	M3	65.812,58
3	**Nhà máy Ngói Hoành Bồ**		
-	Đất sản xuất các loại	M3	38.850,4

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

- Chất thải rắn (là phế phẩm gạch ngói) được tái sử dụng tại đơn vị. Tự xử lý 100% bằng công nghệ nghiền mịn trộn với đất sét để sản xuất gạch ngói.

- Tỷ lệ chất thải rắn (là giấy, rác, lá cây,…) thu gom về bãi rác của phường nơi nhà máy đóng trên địa bàn là 100%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Hiện trạng sử dụng năng lượng của 03 nhà máy - năm 2025.

STT	Năng lượng sử dụng	ĐVT	Mức tiêu thụ NM Tiêu Giao	Mức tiêu thụ NM Hoành Bồ	Mức tiêu thụ NM Cotto	Tổng cộng
1	Điện	kW	5.650.998	2.730.696	5.823.136	14.204.830
2	Than	Tấn	13.619,381	8.656,873	6.155,995	28.432,249

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến *này. Không*

6.4. Tiêu thụ nước: ***(mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm).***

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long ký Hợp đồng nước sạch với Công ty cổ phần nước sạch Quảng Ninh - Quawaco.

- Hiện trạng sử dụng nước của 03 nhà máy - năm 2025.

STT	Nội dung	ĐVT	Mức tiêu thụ NM Tiêu Giao	Mức tiêu thụ NM Hoành Bồ	Mức tiêu thụ NM Cotto	Tổng cộng
1	Nước	m3	79.985	27.253	84.550	191.788

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử.

- Công ty CP Viglacera Hạ Long tái sử dụng 100% nước sau trạm xử lý nước thải tập trung để làm ẩm nguyên liệu đất sét sản xuất gạch ngói.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. *Không*

6.6. ***Chính sách liên quan đến người lao động.***

a, Lao động bình quân năm 2025 là 976 người

Thu nhập bình quân 12.610.000 đồng /người /tháng.

b, Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn, phúc lợi của người lao động

Trong nhiều năm qua, Công ty CP Viglacera Hạ Long luôn thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước, quyền lợi của người lao động luôn được tôn trọng và đảm bảo do đó đã khích lệ tập thể CBCNV trong Công ty thi đua lao động sản xuất, góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2025.

Các chế độ chính sách cơ bản được duy trì và đạt chất lượng tốt, cụ thể: Trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, thanh toán chế độ ốm đau thai sản được thực hiện đầy đủ; Cường độ lao động, môi trường lao động nhiều bộ phận đã được cải thiện, giảm so với trước, thu nhập bình quân, chất lượng cơm ca được duy trì và cải thiện. Chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật được thực hiện đầy đủ, công bằng, đặc biệt được quan tâm chăm lo các tháng hè nắng nóng đảm bảo tái sản xuất sức lao động. BHLĐ được Công ty trang cấp đầy đủ, kịp thời. Công tác huấn luyện

ATLĐ, xây dựng mạng lưới ATV, lắp đặt các biển cấm, biển báo an toàn đầy đủ trong khu vực có nguy cơ.

Công đoàn đã quan tâm chăm lo đoàn viên dịp Tết Nguyên đán: tặng quà của CĐXD Việt Nam cho 112 đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị LĐLĐ tặng quà cho 20 đoàn viên khó khăn trong chương trình Tết Sum vầy; Công đoàn Công ty tặng quà cho 100% đoàn viên các bộ phận trị giá 500.000 đ/người. Chi mừng tuổi cho đoàn viên làm việc trong ngày tết Nguyên Đán là 100.000 đ/người.

- Tổ chức giải bóng chuyền hơi nữ, kéo co nam nữ hưởng ứng tháng công nhân và tháng hành động an toàn vệ sinh lao động năm 2025.

- Tổ chức chương trình nói chuyện chuyên đề kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10/1930 – 20/10/2025, thành phần tham dự phần lớn là nữ đoàn viên công đoàn.

- Tổ chức các buổi học tập, tuyên truyền nâng cao kiến thức pháp luật cho đoàn viên, người lao động.

- Để tạo điều kiện cho công nhân viên các đơn vị nâng cao kiến thức thị trường thực tế, Ban chấp hành Công đoàn Công ty đã phối hợp với chuyên môn tổ chức cho 571 công nhân viên lao động trực tiếp hiện đang công tác tại các nhà máy của Công ty CP Viglacera Hạ Long và các công ty con (Công ty TNHH MTV thương mại Viglacera Hạ Long và Công ty CP Gạch Clinker), đi tham quan, học học tập kinh nghiệm sản xuất tại tỉnh Ninh Bình và 198 Cán bộ nhân viên gián tiếp các đơn vị thành viên trực thuộc Công ty CP Viglacera Hạ Long và các công ty con, công ty liên kết đi tham quan, học học tập kinh nghiệm sản xuất tại Thành phố Đà Nẵng. Công đoàn Công ty phối hợp với chuyên môn lựa chọn đơn vị Lữ hành, lập kế hoạch tổ chức và triển khai thực hiện. Tất cả các chuyến tham quan đã diễn ra trong bầu không khí vui vẻ, an toàn, hiệu quả.

- Triển khai công tác khen thưởng cho con đoàn viên công đoàn:

Công đoàn các bộ phận quan tâm triển khai tổ chức khen thưởng cho con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập năm học 2024-2025: Tổng số 584 cháu đã được khen thưởng, số tiền là 179.300.000 đồng, Công đoàn Công ty hỗ trợ chi phí tổ chức cho các công đoàn bộ phận, 100% công đoàn bộ phận tổ chức chương trình trao thưởng đảm bảo ý nghĩa, hiệu quả nhằm động viên các cháu là con CBCNV tiếp tục cố gắng trong học tập.

c, Hoạt động đào tạo người lao động.

Hằng năm, Công ty tổ chức các lớp huấn luyện công tác ATVSLĐ cho 100% CBCNV đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc theo từng nhóm đối tượng; Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao tay nghề và tổ chức thi nâng bậc lương cho 280 CBCNV đến thời hạn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng Địa phương.

Hàng năm, Công ty luôn là đơn vị điển hình trong công tác hỗ trợ bằng tiền, bằng hiện vật ủng hộ các chương trình liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng Địa phương như hỗ trợ xây nhà tình nghĩa cho người khuyết tật, hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, ủng hộ hoặc sinh có hoàn cảnh khó khăn, Quỹ phòng chống bão lụt....

6.8. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh. Không*

C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

I. Đánh giá chung

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn phục hồi nhẹ của ngành vật liệu xây dựng tại Việt Nam. Sau giai đoạn chạm đáy 2023-2024, thị trường có những chuyển biến tích cực nhờ sự cộng hưởng từ chính sách vĩ mô như việc thực thi các bộ luật mới (Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản) từ đầu năm 2025 đã tháo gỡ nút thắt pháp lý, giúp nhiều dự án nhà ở xã hội và dân dụng tái khởi động, kích cầu tiêu thụ với ngành sản xuất vật liệu xây dựng

Trong toàn hệ thống các đơn vị sản xuất đã chủ động, linh hoạt điều tiết về quy mô, công suất, cơ cấu sản phẩm theo kịp với nhu cầu thị trường, thị hiếu tiêu dùng; cơ bản đáp ứng đầy đủ các yêu cầu từ đơn vị bán hàng/tiêu thụ sản phẩm - Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long (Công ty VTH).

Công tác sản xuất được duy trì ổn định về năng suất, chất lượng sản phẩm, kết quả thực hiện đạt và vượt so với mức khoán, các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật sản phẩm đảm bảo đúng tiêu chuẩn đã công bố.

Công tác tiêu thụ sản phẩm được củng cố và cải thiện đáng kể về quy trình, thủ tục mua bán; cơ chế, chính sách linh hoạt cho đại lý và nhân viên thị trường; đẩy mạnh công tác quảng cáo, quảng bá thương hiệu, truyền thông qua nhiều kênh thông tin, đa phương tiện.

Giá bán nhiều sản phẩm đã được điều chỉnh linh động, phù hợp với tình hình thị trường từng thời điểm, góp phần cho việc tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận tại các đơn vị.

II. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025

Trong năm 2025, các đơn vị trực thuộc công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết có nhiều nỗ lực và cố gắng, do đó hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt hoặc vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính tại các đơn vị như sau:

1. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế

Đvt: Triệu đồng

Stt	Khoản mục	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tăng+/Giảm- TH 2025-KH2025
+	**LNTT Hợp nhất (theo BCTC hợp nhất)**	**1.550**	**34.839**	**+ 33.289**
+	**LNTT trên báo cáo riêng từng đơn vị**			
-	*Cty CP Viglacera Hạ Long (Công ty mẹ)*	*3.618*	*18.940*	*+15.323*
-	*Cty CP Clinker Viglacera (Công ty con)*	*5.996*	*19.611*	*+13.616*
-	*Cty Thương mại Viglacera Hạ Long (Công ty con)*	*0*	*452*	*+452*
-	*Cty CP Viglacera Đông Triều (Công ty liên kết)*	*-14.994*	*-22.362*	*-7.368*
-	*Cty CP Viglacera Hạ Long II (Công ty liên kết)*	*-5.166*	*3.642*	*+8.808*

Năm 2025, lợi nhuận trước thuế tại hầu hết các đơn vị trong hệ thống đều đạt và vượt so với kế hoạch. Riêng tại Công ty Viglacera Đông Triều (Công ty DTC) chỉ tiêu lợi nhuận không đạt so với kế hoạch giao.

2. Chỉ tiêu doanh thu bán hàng

Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long, là công ty con của Công ty CP Viglacera Hạ Long có chức năng bao tiêu sản phẩm từ công ty mẹ, công ty con và các công ty liên kết, tuy nhiên trong năm 2025 có sự điều chỉnh hoạt động nhằm phù hợp với tình hình thực

tế và công tác khai thác thị trường, theo đó từ Quý 2/2025 Công ty CP Viglacera Hạ Long II (Công ty VHL-II) tự chủ bán hàng và từ Quý 4/2025 Công ty CP Viglacera Đông Triều (Công ty DTC) tự chủ một phần bán hàng (sản phẩm gạch xây thông thường), cho nên chỉ tiêu doanh thu hợp nhất, doanh thu riêng từng đơn vị có biến động nhẹ, cụ thể như sau.

Đvt: Triệu đồng

Stt	Khoản mục	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	TH/KH (%)	Ghi chú
1	**Doanh thu hợp cộng**	**1.249.191**	**1.195.940**	**95,7**	
2	**Doanh thu hợp nhất**	**1.249.191**	**1.109.243**	**88,8**	
3	**Doanh thu trên báo cáo riêng từng đơn vị**				
-	Cty CP Viglacera Hạ Long (VHL)	508.139	500.600	98,5	
-	Cty CP Clinker Viglacera (VTC)	347.223	380.089	109,5	
-	Cty TM Viglacera Hạ Long (VTH)	1.249.191	1.049.249	84	
-	Cty CP Viglacera Đông Triều (DTC)	184.607	147.923	80,1	
-	Cty CP Viglacera Hạ Long II (VHLII)	89.748	89.340	99,5	

III. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2025

1. Đối với hoạt động sản xuất

1.1 Giá trị sản xuất hàng hóa

Giá trị sản xuất hàng hóa (SXHH) năm 2025 toàn hệ thống đạt **1.087,063 tỷ đồng**, tăng **+165,303** tỷ đồng so với thực hiện năm 2024 **(921,76 tỷ đồng),** tương ứng **17,9%;** Tuy nhiên, so với kế hoạch năm 2025 giá trị SXHH chưa đạt, giảm **-82,452** tỷ đồng tương ứng mức giảm **-7,1%** so với kế hoạch (**1.169,515 tỷ đồng).** Nguyên nhân giá trị SXHH giảm chủ yếu tại Công ty DTC (công ty liên kết), theo kế hoạch khai thác 02 lò nung, nhưng đến tháng 7/2025 thì Công ty DTC mới tái khởi động lò nung thứ 2, sản xuất gạch xây và để chuẩn bị cho việc chuyển đổi cơ cấu sản phẩm và nhiên liệu.

1.2 Sản lượng sản xuất tại các đơn vị

Tại các đơn vị sản xuất đã thực hiện phân tách sản phẩm sản xuất, cơ cấu sản phẩm sản xuất bám sát khả năng tiêu thụ và điều chỉnh linh hoạt từng thời điểm. Qua đó, khai thác uy tín thương hiệu sản phẩm tại mỗi đơn vị trong công ty mẹ, cũng như tại công ty con và công ty liên kết.

Cụ thể, ngói 22v/m2, Sò cổ được tăng cường sản xuất tại Nhà máy ngói Tiêu Giao; Ngói 16v/m2 và các sản phẩm trang trí khác được tăng cường sản xuất tại nhà máy Tiêu Giao 1 (Nm Hoành Bồ-cũ); tại nhà máy Cotto GĐ tăng cường sản xuất các sản phẩm tấm ốp tường và gạch lát nền xuất khẩu có giá trị cao, đối với các sản phẩm phổ thông sản xuất phù hợp với mức tiêu thụ thực tế trong kỳ; tại Công ty VTC (công ty con) khai thác thế mạnh sản xuất ngói lợp tráng men; tại các công ty liên kết sản phẩm sản xuất các sản phẩm có thế mạnh tại đơn vị mình và không xung đột hoặc cạnh tranh nội bộ trong cùng hệ thống.

1.3 Chất lượng sản phẩm sản xuất

Năm 2025, tại các đơn vị cơ bản các đơn vị giữ được chất lượng sản phẩm sản xuất (bao gồm tỷ lệ thu hồi đầu cuối - AB/M; tỷ lệ chất lượng - A1/AB), tỷ lệ chất lượng thực hiện có biến động nhưng biên độ nhỏ, tăng và giảm đan xen so với cùng kỳ và kế hoạch.

Hoạt động kiểm tra chỉ tiêu cơ lý sản phẩm, các đơn vị sản xuất chủ động kiểm tra định kỳ hằng ca sản xuất, đồng thời định kỳ hằng tháng gửi mẫu sản phẩm đến Viện Nghiên cứu phát triển Viglacera và/hoặc Viện vật liệu xây dựng Việt Nam để thí nghiệm/kiểm định/Chứng nhận chất lượng sản phẩm các chỉ tiêu cơ lý của sản phẩm sản xuất trong kỳ.

1.4 Giá trị tồn kho thành phẩm

Toàn hệ thống (công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết), tồn kho thành phẩm cuối kỳ 31/12/2025 bằng 146,529 tỷ đồng, bằng 124,1% so với cùng kỳ (năm 2024). Giá trị tồn kho thành phẩm tại khu vực có công nghệ sản xuất tunnel rất thấp (Tiêu Giao, Tiêu Giao 1, Công ty VHL-II); tại khu vực công nghệ sản xuất cotto trung bình và cao; mức tồn kho quy đổi theo thời gian sản xuất bằng 1,6 tháng.

1.5 Công tác phát triển sản phẩm mới

Công tác phát triển sản phẩm luôn được Công ty quan tâm, trong năm 2025 một số sản phẩm mới đã được sản xuất bán hàng/lưu thông ra thị trường như Gạch chống nóng chữ U, gạch trang trí 2 lỗ vuông, tấm ốp Hàn Quốc Pado, tấm ốp sóng vuông, ngói Địa Trung Hải, ngoài ra Công ty cơ bản đáp sản xuất, cung ứng các sản phẩm mới theo yêu cầu từ khách hàng (sản phẩm khổ lớn, bề mặt dị hình, cá thể hóa theo công trình kiến trúc..).

2. Đối với công tác bán hàng

Công ty chỉ đạo và phối hợp với Công ty Thương mại Vigalcera Hạ Long (công ty con) tiếp tục thực hiện các hoạt động quảng bá, phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường, tuyển dụng bổ sung 03 nhân viên tiếp thị trong nước và 01 nhân viên thị trường xuất khẩu để hỗ trợ (khách hàng) về kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

Rà soát và thanh lý 8 đại lý cấp 1 hoạt động không hiệu quả; ký kết hợp đồng (mới) với 04 đại lý cấp 01 ở trong nước và nước ngoài, mở rộng bổ sung 93 đại lý cấp 2 trên toàn quốc, chủ yếu là tuyến huyện ở các tỉnh;

Cấp mới, thay thế cho đại lý 247 biển quảng cáo; 1.575 kệ ngói trưng bày sản phẩm, thực hiện sản xuất video clip, quảng cáo thương hiệu sản phẩm Viglacera Hạ Long trên các nền tảng truyền thông đa phương tiện (phát thanh đài VOV, FM các đài địa phương) quảng cáo trên các nền tảng mạng xã hội (facebook, Tiktok, youtube); xây dựng làm mới website; sản xuất phim quảng bá về sản phẩm, doanh nghiệp; Tài trợ cho chuyên trang báo điện tử;

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng, tổ chức hội nghị khách hàng tiêu biểu; tổ chức các đại lý có doanh thu cao đi thăm quan, khảo sát thị trường (trong nước và ngoài nước) nhằm động viên khích lệ khách hàng hợp tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty, đồng thời truyền thông các chủ trương chính sách của Công ty.

Đối với công tác xuất khẩu, Công ty thương mại tiếp tục tìm kiếm khách hàng (mới) và xúc tiến thương mại tại một số thị trường như Mỹ, Anh, Ấn Độ, Nhật, Singapore và chào bán các sản phẩm truyền thống và sản phẩm mới (tấm ốp tường, ngói lợp và gạch lát nền). Hỗ trợ đại lý Bên Ấn Độ, Hàn Quốc mở showroom mới .

3. Công tác đầu tư

Trong năm 2025, Công ty CP Viglacera Hạ Long không có hạng mục đầu tư; tại Công ty CP gạch Clinker Viglacera tiếp tục thực hiện đầu tư kho chứa nguyên liệu, tổng mức đầu tư bằng 14,99 tỷ đồng [dịch chuyển vị trí kho, do ảnh hưởng bởi dự án Đường ven sông kết nối từ cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến Đông Triều, đi qua vị trí kho chứa nguyên liệu cũ].

4. Công tác quản trị vận hành doanh nghiệp

Công ty thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, công bố thông tin về các mặt hoạt động SXKD đối với Tổng công ty Viglacera [Đơn vị chủ quản], Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các cơ quan quản lý Nhà nước tại địa phương theo định kỳ và/hoặc yêu cầu.

Công ty mẹ, công ty con thực hiện sửa đổi bổ sung, ban hành mới hệ thống các văn bản trong hệ thống quản lý do Ban kiểm soát Tổng công ty Viglacera khuyến nghị, đồng thời Công ty tiếp tục phối hợp và làm việc với Ban kiểm soát Công ty để rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các khuyến nghị này. Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nhiệm được giao có

hiệu quả, qua đó các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục minh bạch hóa, ngăn ngừa các rủi ro tiềm ẩn, nâng cao hiệu quả hoạt động và đạt được các mục tiêu đề ra.

4.1 Hoạt động quản trị chi phí

Công ty thực hiện quy trình mua hàng, theo đó các nguyên vật liệu chính và dịch vụ đầu vào sản xuất được thông qua phương thức chào giá cạnh tranh, Tổ thẩm định giá và các đơn vị hữu quan, tiến hành đánh giá năng lực nhà cung cấp, thẩm định giá cung ứng và đề xuất lựa chọn nhà cung cấp có năng lực và giá bán tốt nhất.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025, Tổ thẩm định Công ty thực hiện việc khảo sát giá cả thị trường đối với vật tư, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, thiết bị phục vụ sản xuất khác, gặp gỡ, đàm phán với nhà cung cấp hiện hữu, tìm kiếm nhà cung cấp mới, nâng cao sự cạnh tranh, nhằm tìm kiếm cơ hội giảm giá yếu tố đầu vào sản xuất là thấp nhất.

Bên cạnh đó, các đơn vị sản xuất trong hệ thống tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, thông qua các hoạt động như quy hoạch/sắp xếp máy móc thiết bị, cải tiến quy trình công nghệ, quy trình vận hành và tổ chức sản xuất, qua đó cũng đã bù đắp được giá thành do chi phí đầu vào biến động tăng.

Duy trì công tác đánh giá CLSP, đồng thời đưa ra các đề xuất, giải pháp khắc phục với đơn vị để xử lý kịp thời các bất cập trong quá trình sản xuất kinh doanh; rà soát, cập nhật bổ sung định mức vật tư và khoán chi phí phù hợp với công nghệ sản xuất các dòng sản phẩm.

4.2 Công tác chăm lo đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động; Người lao động (NLĐ) toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước; việc chi trả tiền lương đối với NLĐ đúng kỳ hạn, không nợ lương.

5. Một số nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện trong năm 2025

5.1 Tại Công ty Viglacera Hạ Long

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (vào ngày 23/3/2025) an toàn, tiết kiệm tuân thủ theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Xây dựng, trình duyệt và triển khai phương án chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp Dịch vụ Đời sống, hoàn thành vào tháng 5/2025.

Thực hiện và hoàn thành phương án thanh lý tài sản cố định đã trích hết khấu hao, không còn nhu cầu sử dụng, không còn khả năng tái sử dụng, tuân thủ đúng trình tự quy định pháp luật hiện hành và quy chế quản lý nội bộ.

Rà soát, lập phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, định biên nhân sự, trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, triển khai và hoàn thành vào tháng 12/2025.

Thực hiện rà soát, điều tiết, cân đối, cơ cấu lại sản phẩm sản xuất giữa Nhà máy ngói Tiêu Giao và Nhà máy ngói Tiêu Giao; định hướng cơ cấu sản phẩm sản xuất giữa nhà máy Cotto Giếng Đáy và Công ty CP Clinker Viglacera, định hướng sản phẩm sản xuất tại các công ty liên kết, qua đó cải thiện hiệu quả của từng đơn vị, giảm cạnh tranh nội bộ, giảm tồn kho và thuận lợi cho công tác bán hàng.

5.2 Tại các công ty con và công ty liên kết

Công ty CP Clinker Viglacera, (1)chủ động và thực hiện các thủ tục của dự án đầu tư mở rộng kho nguyên liệu; (2)Phối hợp với chính quyền địa phương xác định giải pháp tháo

gỡ vướng mắc dự án nhà ở tập thể tại Kim Sơn – Đông Triều; (3)Thực hiện đăng ký thí điểm chuyển đổi dự án nhà tập thể sang nhà ở thương mại theo Nghị quyết 171/2024/QH15.

Tại Công ty Viglacera Đông Triều, (1)thực hiện và hoàn thành thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư mỏ nguyên liệu Tràng An, bao gồm thủ tục thuê đất; ký hợp đồng thuê đất; cấp giấy CNQSD, giao đất tại thực địa, khai thác nguyên liệu từ tháng 10/2025; (2)Tái khởi động lò nung số 3 từ tháng 7/2025 và thực hiện chuyển đổi nhiên liệu nung đốt từ than hóa khí sang dầu FO, chuyển đổi khối xếp chủ yếu ngói 22v/m2 sang khối xếp hỗn hợp; (3)Tự chủ bán hàng đối với sản phẩm gạch xây 2 lỗ từ tháng 10/2025, tiến tới tự chủ toàn bộ công tác bán hàng tất cả các sản phẩm do Công ty sản xuất từ năm 2026;

Tại Công ty Viglacera Hạ Long II, (1)thành lập mới bộ phận kinh doanh và tự chủ bán hàng do Công ty sản xuất (T4/2025); (2) tái khởi động lò nung số 2 để san tải và linh động điều chỉnh cơ cấu sản phẩm (02/2025); (3)Điều chỉnh nhận diện thương hiệu, thay đổi logo trên sản phẩm từ Viglacera HL II thành Viglacera Hạ Long II, đồng thời cải tiến chất lượng sản phẩm trang trí, qua đó kết quả SXKD của Công ty được cải thiện và hiệu quả hơn.

IV. Kết luận

Năm 2025, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự quan tâm của lãnh đạo Tổng công ty, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng sự nỗ lực cố gắng của toàn bộ CBCNV, Công ty đã từng bước khắc phục khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

PHẦN THỨ HAI
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Trên cơ sở những điểm đã đạt được của năm 2025, Công ty nhận định đánh giá tình hình thị trường và các nguồn lực đáp ứng, đánh giá các cơ hội và thách thức, Công ty xây dựng các mục tiêu, định hướng, kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

I.Các chỉ tiêu chính

Khoản mục	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch Năm 2026	% KH 2026 /TH 2025
Hợp nhất	**Tr. Đồng**			
Doanh thu hợp nhất		1.109.243	1.103.699	99,5
Lợi nhuận trước thuế		34.839	32.686	93,8
Công ty VHL	**Tr. Đồng**			
Doanh thu		500.600	502.752	100,4
LNTT (gồm LD, LK)		15.344	16.754	109,2
LNTT (Riêng)		18.940	15.298	
Công ty VTC	**Tr. Đồng**			
Doanh thu		380.089	369.253	97,1
Lợi nhuận trước thuế		19.611	15.932	81,2
Công ty VTH	**Tr. Đồng**			
Doanh thu		1.049.249	1.103.699	105,2
Lợi nhuận trước thuế		452		-

Khoản mục	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch Năm 2026	% KH 2026 /TH 2025
Công ty DTC	**Tr. Đồng**			
Doanh thu (VL+NL)		147.923	195.762	132,3
Lợi nhuận trước thuế		-22.362	1.437	-
Công ty VHL II	**Tr. Đồng**			
Doanh thu		89.340	97.120	108,7
Lợi nhuận trước thuế		3.642	2.203	60,5

II. Mục tiêu

Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 theo kế hoạch cam kết, theo đó:

(1) Kiểm soát chi phí, tối ưu giá thành, nâng cao hiệu quả vận hành, linh hoạt điều chỉnh sản xuất theo thị trường, đảm bảo tồn kho không vượt quá định mức tồn kho.

(2) Tuân thủ đúng các quy định về công tác An toàn lao động, PCCN, môi trường

(3) Chấp hành đầy đủ quy định hiện hành của Nhà nước và các chế độ chính sách đối với Người lao động; Đảm bảo tuyệt đối về An toàn VSLĐ, PCCN; chịu trách nhiệm về tính hợp pháp hóa đơn chứng từ.

(4) Tiếp tục triển khai phương án tái cơ cấu về tổ chức và chiến lược phát triển tối ưu hiệu quả hoạt động tại các đơn vị trực thuộc theo mục tiêu, kế hoạch, lộ trình đã xây dựng.

(5) Tổ chức sản xuất theo kế hoạch, linh động điều chỉnh phù hợp theo thực tế, bám sát định mức tồn kho;

(6) Kiểm soát các chi phí sản xuất; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường, giá bán thành phẩm; giá các yếu tố đầu vào như nhiên liệu (than), xăng dầu, xây dựng phương án ứng phó kịp thời để không ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động.

(7) Đảm bảo tỷ lệ thu hồi theo kế hoạch, chất lượng sản phẩm đạt hoặc vượt tốt hơn TCCS và tiêu chuẩn Việt Nam

(8) Công tác phát triển sản phẩm mới: Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới (SPM), giảm thiểu áp lực cạnh tranh từ các sản phẩm hiện có trên thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động; hoàn thành thí nghiệm độ chịu nước/chống dột của SPM, triển khai truyền thông tính năng ưu việt của sản phẩm ngói Viglacera, định hướng tiêu dùng của thị trường.

(9) Công tác xuất khẩu: Duy trì và phát huy đà tăng trưởng xuất khẩu của năm 2025, tìm kiếm thị trường mới, gia tăng thị phần tại thị trường hiện có.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Nhóm giải pháp về sản xuất

(1) **Tiếp tục hoạt động** [1]**đặt hàng** từ khối bán hàng đối với khối sản xuất, định kỳ hằng tháng và quý để khối sản xuất chủ động hơn hoạt động đáp ứng; [1]giao kế hoạch sản lượng và đánh giá kết quả thực hiện hằng tháng; [3]linh động điều chỉnh kế hoạch, bám sát diễn biến thị trường, đơn hàng mới phát sinh và định mức tồn kho.

(2) **Kiểm soát định mức tồn kho:** Đối với các sản phẩm phổ thông được phép sản xuất và tồn kho thành phẩm theo định mức (ĐM), trường hợp vượt ĐM tồn kho thì phải sản xuất các sản phẩm khác; trường hợp hầu hết các SP có mức tồn kho tiệm cận trên, thì phải xây dựng lại phương án sản xuất hoặc phương án bán hàng thanh lý. Kiểm soát

giá trị tồn kho không quá 02 tháng SX trung bình; đối với các SP sản xuất theo mẫu đặt hàng, thì sản lượng SX dư không quá 1% đối với tunnel và 1,5% đối với cotto

(3) **Mở rộng quy mô sản lượng sản xuất,** theo dõi và đánh giá khả năng hấp thụ của thị trường đối với sản phẩm, xây dựng phương án mở rộng quy mô sản lượng sản xuất phù hợp với khả năng tiêu thụ và nguồn lực hiện có.

(4) **Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm**, nhân viên kiểm soát chất lượng (KCS) mở rộng phạm vi hoạt động, thay cho việc chỉ KCS sản phẩm trước khi ra thị trường, cần kiểm tra đánh giá chuỗi công đoạn sản xuất, từ công đoạn đầu vào; đồng thời thường xuyên kiểm tra chất lượng SP so với TCCS và kiên quyết chất lượng số một.

(5) **Chuyển dịch cơ cấu cấu [1]sản phẩm tunnel** theo hướng thị trường, theo đó gia tăng sản phẩm có thế mạnh và thị trường tiêu thụ tốt, đồng thời giảm dần các sản phẩm có xu hướng thị hiếu tiêu dùng chậm. Biện pháp chuyển dịch cơ cấu sản phẩm bằng việc cải tạo khối xếp và phát triển sản phẩm mới.

(6) **Tối đa hóa sản xuất các sản phẩm trang trí bằng máy ép bán tự động [BTĐ]** thay cho máy ép thủ công [TC] như hiện nay đối với khu vực tunnel, để tăng năng suất trên mỗi ca sản xuất.

(7) **Đào tạo tay nghề người lao động** (NLĐ), đảm bảo NLĐ làm việc được nhiều hơn một công đoạn sản xuất, để sắp xếp công việc hợp lý cho NLĐ theo đặc điểm sản xuất từng thời điểm trong kỳ kế hoạch.

(8) **Công tác sáng kiến cải tiến,** nghiên cứu và sắp xếp lại máy móc thiết bị (MMTB); cải tạo MMTB nhằm tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản xuất, đáp ứng tối đa sự đa dạng sản phẩm, cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh.

(9) **Khoán quản chi phí**, thực hiện giao định mức tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí sản xuất chung, giao khoán CLSP sản xuất; duyệt quyết toán chi phí sản xuất, phân tích chi phí và xác định rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan, trách nhiệm cá nhân, thực hiện định kỳ hằng tháng; đồng thời cùng tìm kiếm giải pháp bù đắp hoặc biện pháp ứng phó.

(10) **Xây dựng cơ chế thưởng/phạt,** khi tập thể, cá nhân có đóng góp sáng kiến cải tiến (SKCT) nâng hiệu quả SXKD, tiết giảm chi phí thì được khen thưởng, ngược lại nếu làm không tốt hoặc vi phạm thì phải có trách nhiệm tài chính nếu để xảy ra.

2. Nhóm giải pháp về bán hàng

(11) Định kỳ hằng quý, Ban điều hành đơn vị sản xuất phối hợp với đơn vị bán hàng (Công ty Thương Mại Vig Hạ Long) đi thực tế thị trường, để nắm bắt thị trường và có giải pháp điều hành phù hợp, nhằm tăng hiệu quả tối đa giữa sản xuất và bán hàng.

(12) Điều chỉnh linh hoạt giá bán sản phẩm theo tình hình thị trường từng thời điểm, các điều chỉnh đảm bảo không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận đã được giao.

(13) Khai thác có hiệu quả thị trường xuất khẩu hiện hữu trọng điểm như Hàn Quốc, Ấn Độ, Cambodia & Lào, Singapore & Malaysia; Thái Lan; Đài Loan và các khách hàng nhỏ tại Anh, Mỹ, Trung Đông, Châu Phi. Mỗi thị trường có đặc điểm/thị hiếu khác nhau, do vậy đơn vị bán hàng sẽ phải xây dựng phương án bán hàng riêng biệt, đồng thời kiểm soát tốt hơn nữa về chất lượng sản phẩm, chính sách giá bán, tính đa dạng, tiến độ cung ứng, mẫu mã sản phẩm, quảng bá/nhận diện thương hiệu và dịch vụ hậu mãi.

(14) Tiếp tục phát triển thị trường mới, định hướng khu vực Châu Phi, Úc, mở rộng thị trường Trung Đông, với các biện pháp như Tham dự các triển lãm vật liệu xây dựng

lớn, có truyền thống và thu hút được các khách hàng lớn trên toàn thế giới như Big5, Canton Fair; Triển khai các kênh marketing và bán hàng online trên các nền tảng bán hàng và kinh doanh trực tuyến.

3. Nhóm giải pháp về sản phẩm mới

(15) **Cải tiến tính năng sản phẩm hiện tại,** cải tạo sản phẩm Màn chữ thọ đồng bộ hóa với sản phẩm trang trí khác; sản xuất các sản phẩm giả cổ màu sành.

(16) Hoàn thiện quy trình sản xuất SPM gồm Gạch lá nem; Ngói Địa Trung Hải (kiểu 1&2) phát triển SPM Ngói 16v/m2 sóng lõm-kiểu 1; Ngói 14 sóng lõm; Gạch lát cường lực tự chèn và thoát nước; Ngói 16v/m2 sóng lồi và gạch lát Cliner E3.

4. Nhóm giải pháp quản trị, điều hành

(17) Tiếp tục triển khai phương án tái cơ cấu về tổ chức và chiến lược phát triển tối ưu hiệu quả hoạt động tại các đơn vị trực thuộc theo mục tiêu, kế hoạch, lộ trình đã xây dựng, vào thời điểm thích hợp.

(18) Tiếp tục rà soát, đánh giá tài sản cố định đã trích hết khấu hao, không còn nhu cầu sử dụng, trình HĐQT Công ty phê duyệt thanh lý.

(19) Rà soát toàn bộ chi phí chìm hiện tại của Công ty, tiến hành phân loại và xử lý tối ưu theo đặc điểm từng hạng mục cụ thể.

(20) Tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng như hiện nay "thu tiền trước, xuất hàng sau" nhằm kiểm soát công nợ phải thu khách hàng; đối với công nợ khác Công ty thường xuyên kiểm soát hạn mức nợ, đối chiếu công nợ, đánh giá, thực hiện các hoạt động thu hồi công nợ.

(21) Chấp hành tuyệt đối quy định của pháp luật hiện hành của Nhà nước, về chính sách thuế và các nghĩa vụ tài chính; Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động về tiền lương, BHXH, BHYT đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước, chi trả tiền lương người lao động đúng kỳ hạn, không nợ lương.

D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1- Tình hình chung

- Ngành vật liệu xây dựng trên đà hồi phục, các tháng cuối năm 2025 nhu cầu tăng mạnh, góp phần đẩy nhanh tốc độ thoát hàng, lượng tồn kho giảm.

- Các đơn vị trong hệ thống duy trì hợp lý về nhịp độ, quy mô, công suất, chủng loại sản phẩm và luôn bám sát theo nhu cầu, thị hiếu thực tế, tạo đà thuận lợi cho công tác bán hàng của Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long.

- Chất lượng và các chỉ tiêu kỹ thuật, thông số sản phẩm hàng hóa đảm bảo theo tiêu chuẩn công bố.

- Các định hướng, chính sách, chỉ đạo của HĐQT được Ban điều hành thực thi nhanh, phù hợp với tình hình thực tiễn và mang lại hiệu quả tích cực.

- Nhiều đơn vị trong hệ thống đã mạnh dạn, quyết liệt áp dụng các giải pháp cải tiến, tái cơ cấu, chuyển đổi phương pháp sản xuất – kinh doanh nên quả chung có chuyển biến rõ rệt và tăng trưởng hơn so với mục tiêu đặt ra.

2- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025

a) Kiện toàn nhân sự HĐQT và người đại diện vốn tại các đơn vị có vốn góp của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long (VHL).

Trong quý I/2025, HĐQT đã họp, thảo luận và tiến hành kiện toàn công tác nhân sự HĐQT để tinh gọn hơn về tổ chức, tăng cường hơn nữa trách nhiệm, hiệu quả trong việc định hướng, giám sát, ra quyết sách điều hành, cụ thể:

+ Trình ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi điều lệ để điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT giảm từ 7 thành viên xuống còn 5 thành viên, trong đó có 1 thành viên là HĐQT độc lập theo đúng quy định;

+ Thực hiện miễn nhiệm thành viên HĐQT (có đơn từ nhiệm), bầu bổ sung thành viên HĐQT theo đúng quy định và đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

+ Điều chỉnh phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, trong đó tập trung cho các lĩnh vực trọng yếu nhằm cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát huy sáng kiến kỹ thuật, tạo ra sản phẩm mới, tái cơ cấu tổ chức và định biên lao động phù hợp với quy mô, thực trạng của Công ty.

HĐQT đã phối hợp với Người đại diện vốn, HĐQT/HĐTV, Ban điều tại các công ty có vốn góp của VHL thực hiện công tác bố trí, sắp xếp lại nhân sự Người đại diện vốn như sau:

+ Tại Công ty CP Viglacera Đông Triều (công ty liên kết): Bố trí, sắp xếp Người đại diện vốn là ông Trần Văn Thắng thay thế cho ông Vương Văn Sáng xin từ nhiệm từ tháng 3/2025.

+ Tại Công ty CP gạch clinker Viglacera (công ty con): Sắp xếp ông Trần Hồng Quang, ông Đoàn Tuệ Minh, ông Trần Duy Hưng và bà Đinh Thị Thu Hằng thôi là người đại diện phần vốn; Cử bổ sung ông Ngô Thanh Tùng tham gia người đại diện vốn từ tháng 4/2025.

+ Tại Công ty CP Viglacera Hạ Long II (công ty liên kết): Bố trí, sắp xếp ông Bùi Tấn Phát là người đại diện vốn kiêm Giám đốc điều hành để thay thế cho ông Nguyễn Đan Quế có đơn từ nhiệm từ tháng 8/2025.

b) Công tác tổ chức ĐHĐCĐ

- Tại công ty VHL: HĐQT phối hợp với Người đại diện vốn của Tổng công ty xin ý kiến các nội dung để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên; công tác điều chỉnh, sắp xếp nhân sự HĐQT, sửa đổi điều lệ và các chỉ tiêu, định hướng hoạt động SXKD năm 2025. Sau khi có ý kiến chấp thuận của Tổng công ty, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành, các bộ phận chuyên môn triển khai thành công kỳ ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 23/3/2025. Các nội dung biểu quyết tại đại hội, sửa đổi điều lệ, sắp xếp lại nhân sự HĐQT, mục tiêu, kế hoạch SXKD 2025 đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%. Các trình tự, thủ tục, hồ sơ của đại hội đảm bảo đúng quy định và việc công bố thông tin được thực hiện kịp thời theo quy định công bố thông tin của UBCK, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tại các công ty cổ phần có vốn góp của VHL: Trước khi tổ chức đại hội, Người đại diện vốn VHL tại các công ty đã trình văn bản về HĐQT xin ý kiến về kế hoạch tổ chức, các nội dung trình biểu quyết, các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2025. HĐQT đã họp và có văn bản

trả lời cụ thể tới từng đơn vị để đảm bảo công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên các công ty có vốn góp VHL thực hiện theo đúng kế hoạch, định hướng, mục tiêu chung. Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên tại công ty cổ phần có vốn góp của VHL đã tuân thủ đúng quy định, chấp hành tốt chủ trương của HĐQT và được cổ đông nhất trí ủng hộ, thông qua. Kết quả của ĐHĐCĐ thường niên đã được người đại diện vốn của VHL gửi báo cáo kịp thời về HĐQT (sau khi kết thúc đại hội).

c) Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Tham gia các cuộc họp đánh giá kết quả kinh doanh của Công ty VTH;

Thảo luận, đóng góp ý kiến cho các chính sách, chiến lược bán hàng, phát triển thị trường của Công ty VTH.

d) Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

- Chủ tịch HĐQT trực tiếp tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban điều hành, bộ phận nghiệp vụ, cán bộ chủ chốt và các công ty thành viên. Các kết quả, chỉ tiêu kế hoạch được phân tích, đánh giá cụ thể và đưa ra ngay biện pháp giải quyết, tháo gỡ (nếu có vướng mắc); Các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD hàng tháng đều được xây dựng, xác định trên cơ sở điều kiện thực tế, công tác bán hàng của Công ty VTH và mục tiêu đặt ra đều cao hơn so với ĐHĐCĐ giao.

- Công tác phối hợp cung cấp thông tin, số liệu báo cáo giữa Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện tốt, đảm bảo tuân thủ theo quy chế đã ban hành.

- Tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (theo đề xuất của Ban kiểm soát); Phối hợp với Deloitte thực hiện công tác kiểm kê định kỳ (6 tháng, 12 tháng), rà soát, kiểm toán báo cáo tài chính kỳ 6 tháng và 31/12/2025. Kết quả kiểm toán, các báo cáo tài chính từng quý, báo cáo quản trị, các thủ tục công bố thông tin được thực hiện đúng quy định của các cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật hiện hành.

e) Công tác giám sát hoạt động đầu tư:

Trong năm 2025 Công ty không thực hiện hoạt động đầu tư.

f) Các hoạt động sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, cải thiện hiệu quả SXKD

- HĐQT ban hành (tạm thời) định mức sản xuất sản phẩm là cơ sở để Ban điều hành, các bộ phận nghiệp vụ, các đơn vị sản xuất thực hiện, giám sát, đánh giá hiệu quả đối với từng loại sản phẩm để có định hướng trong việc lập kế hoạchh sản xuất, giải quyết hàng tồn đọng.

- HĐQT đã có ý kiến chủ trương giao nhiệm vụ cho Ban điều hành chủ trì cùng các bộ phận nghiệp vụ, đơn vị tư vấn thực hiện công tác thanh lý TSCĐ đã hết khấu hao, không còn khả năng sử dụng (5 đợt, theo giá trị và phạm vi thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt). Công tác thanh lý TSCĐ đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, quy trình và đảm bảo về mặt hồ sơ pháp lý, giá trị bán thanh lý được sử dụng bổ sung làm nguồn vốn lưu động cho hoạt động SXKD.

- Chủ trương cho hoạt động tự kinh doanh của các đơn vị liên kết gồm Công ty CP Viglacera Hạ Long II và Công ty CP Viglacera Đông Triều; Kết quả hoạt động của các đơn vị

đã có cải thiện rõ rệt, Công ty Viglacera Hạ Long II đã liên tục có lãi từ đầu quý II/2025, Công ty Viglacera Đông Triều có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu từ quý IV/2025.

- Thực hiện hoạt động tái cơ cấu:

+ Giải thể XN DV-ĐS từ tháng 5/2025, đây là đơn vị hoạt động không có hiệu quả liên tục trong nhiều năm và chức năng, nhiệm vụ không còn phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, chiến lược phát triển SXKD của Công ty trong dài hạn.

+ Tái cơ cấu tổ chức, định biên lao động công ty mẹ: HĐQT đã có chủ trương để Ban điều hành thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức, định biên lao động đối với khối nghiệp vụ (gián tiếp), các phân xưởng, tổ sản xuất để tinh gọn nhân lực, hợp lý hóa trong sản xuất và nâng cao hiệu quả điều hành. Kết quả việc thực hiện tái cơ cấu khối gián tiếp đã giảm đáng kể các đầu mối công việc, nhân lực được sắp xếp lại với xu hướng gọn, đơn giản về thủ tục, hiệu quả, đáp ứng nhanh cho mọi yêu cầu nghiệp vụ, quản trị.

Đánh giá chung: *Năm 2025, HĐQT đã phối hợp tốt với Ban điều hành để chung tay triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Đồng thời, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định để kịp thời thông qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ Ban điều hành triển khai các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, tháo gỡ khó khăn, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của cấp trên giao. HĐQT đã thực hiện tốt, tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Điều lệ, quy chế hoạt động của HĐQT cùng các quy định của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán và các quy định khác của Pháp luật. Kết quả SXKD năm 2025 toàn Công ty đã vượt xa so với mục tiêu đặt ra, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế (đã được kiểm toán) đạt 34,8 tỷ đồng (tăng 33,3 tỷ đồng so với chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao).*

3- Các cuộc họp HĐQT năm 2025

TT	Nghị quyết, biên bản họp	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
1	Nghị quyết	06/1/2025	Bố trí, sắp xếp lại nhân sự người đại diện phần vốn VHL tại CTCP gạch clinker Viglacera
2	Nghị quyết	04/3/2025	Thông qua nội dung trả lời người đại diện vốn VHL tại Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2025
3	Nghị quyết	04/3/2025	Thông qua nội dung trả lời người đại diện vốn VHL tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long II để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2025
4	Nghị quyết	11/3/2025	Bố trí, sắp xếp nhân sự giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Viglacera Hạ Long
5	Biên bản	14/3/2025	Bổ sung nội dung, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 CTCP Viglacera Hạ Long
6	Nghị quyết	20/3/2025	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 và danh sách ứng cử viên bầu HĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long

TT	Nghị quyết, biên bản họp	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
7	Nghị quyết	27/3/2025	Bầu nhân sự giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Viglacera Hạ Long
8	Nghị quyết	03/4/2025	Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh tháng 3/2025, lũy kế Quý I/2025 phương hướng, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD tháng 4/2025, thống nhất điều chỉnh, bố trí nhân sự Người đại diện phần vốn, ủy quyền quản lý phần vốn của CTCP Viglacera Hạ Long và nhân sự than gia HĐQT, HĐTV, kiểm soát viên tại các công ty con
9	Nghị quyết	10/4/2025	Giải thể Xí nghiệp dịch vụ đời sống (thuộc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long)
10	Nghị quyết	10/4/2025	Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị CTCP Viglacera Hạ Long
11	Nghị quyết	05/5/2025	Ban hành (tạm thời) định mức sản xuất sản phẩm tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
12	Nghị quyết	04/7/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025
13	Nghị quyết	05/8/2025	Thanh lý TSCĐ đợt 1 – năm 2025 tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
14	Nghị quyết	05/8/2025	Cho thuê mặt bằng khu trang trại tại thôn Bằng Săm, xã Lê Lợi, TP Hạ Long
15	Nghị quyết	05/8/2025	Thông qua BCTC (riêng, hợp nhất) đã được soát xét giữa niên độ năm 2025 của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
16	Nghị quyết	06/8/2025	Bổ trí, sắp xếp lại người đại diện phần vốn VHL tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long II
17	Nghị quyết	11/9/2025	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
18	Nghị quyết	11/9/2025	Thanh lý TSCĐ đợt 2 – năm 2025 tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
19	Nghị quyết	02/10/2025	Trả lời UBND P.Mạo Khê – Quảng Ninh v/v hiến đất thuộc ranh giới do Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều (công ty liên kết) quản lý để phục vụ việc mở rộng tuyến đường vào chùa Phúc Nghiêm
20	Nghị quyết	15/10/2025	Thanh lý TSCĐ đợt 3 – năm 2025 tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
21	Nghị quyết	15/10/2025	Vay vốn, thế chấp tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
22	Nghị quyết	15/10/2025	Đánh giá kết quả SXKD quý III/2025; phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD tháng 10/2025 và quý IV/2025
23	Nghị quyết	05/11/2025	Thanh lý TSCĐ đợt 4 – năm 2025 tại Công ty

TT	Nghị quyết, biên bản họp	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
			cổ phần Viglacera Hạ Long
24	Nghị quyết	13/11/2025	Thanh lý TSCĐ đợt 5 – năm 2025 tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
25	Nghị quyết	21/11/2025	Thông qua Đề án tái cơ cấu tổ chức và định biên lao động tại các nhà máy, khối văn phòng trực thuộc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
26	Biên bản	30/12/2025	Thông qua chủ trương và hợp đồng chuyển nhượng cổ phần VHL sở hữu tại Công ty cổ phần thương mại Viglacera cho Công ty TNHH Thiết bị vệ sinh Viglacera
27	Nghị quyết	30/12/2025	Trả lời người đại diện vốn VHL tại Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều về công tác tự chủ bán hàng, tiêu thụ sản phẩm do Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều sản xuất

4- Tình hình nhân sự Hội đồng quản trị

4.1. Nhân sự đã được miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Hồng Quang	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Nhâm Sỹ Tiện	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên độc lập
3	Ông Nguyễn Hữu Gấm	Thành viên HĐQT	
4	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	
5	Ông Trần Thành	Thành viên HĐQT (kiêm TGĐ)	

4.2. Nhân sự được bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên 2025

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Quách Hữu Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Đặng Minh Tâm	Thành viên HĐQT	
3	Ông Lê Đức Tài	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập

4.2. Nhân sự HĐQT hiện hành

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đức Luyện	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT	
3	Ông Quách Hữu Thuận	Phó CT HĐQT	Có đơn từ nhiệm TV HĐQT ngày 01/12/2025
4	Ông Đặng Minh Tâm	Thành viên HĐQT	
5	Ông Lê Đức Tài	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập

5- Chi trả thù lao của HĐQT năm 2025: Không thực hiện chi trả.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1- Một số chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	KH năm 2026
1	Doanh thu hợp nhất	Tr. đồng	1.109.243	1.103.699
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tr. đồng	34.839	32.686

2- Mục tiêu, định hướng chung:

(1) Tiếp tục kiện toàn về nhân sự HĐQT đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phát huy tốt hơn nữa vai trò định hướng, chỉ đạo trong chiến lược phát triển dài hạn.

(2) Thực hiện giai đoạn 2 tái cơ cấu về tổ chức và nhân sự

(3) Đẩy mạnh việc nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, dị biệt tạo ra lợi thế cạnh tranh khác biệt so với đối thủ cùng ngành; mở rộng thị phần và doanh số xuất khẩu.

(4) Ứng dụng chuyển đổi số để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản trị, điều hành.

(5) Kiểm soát, giám sát tốt mọi mặt hoạt động, tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật và chính sách, cơ chế của địa phương nơi Công ty có đơn vị đứng chân.

E. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính đã được Công ty thuê Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đã được công bố thông tin trên hệ thống CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hệ thống IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải toàn bộ trên cổng thông tin điện tử của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (Với đường Link: viglacerahalong.vn). Đồng thời bản báo cáo kiểm toán Công ty hợp nhất sẽ được đính kèm với báo cáo thường niên này.

- **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã:

- Phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Tổng Giám đốc Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG TỈNH QUẢNG NINH

TRẦN THÀNH

Nơi nhận:
- *SGDCK Hà nội;*
- *HĐQT;BGĐ;*
- *BKS;*
- *Lưu VT.*